

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
Số: 1909 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất TDPC21,
xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát (nay là xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 239/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Theo Văn bản số 124/QBVPTR-KHKT ngày 11/9/2025 của Ủy Ban Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh;

Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh tại Văn bản số 1856/BQLDA-DA1 ngày 16/9/2025 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 369/TTr-SNNMT ngày 23/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất TDPC21, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát (nay là xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai) của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh với tổng diện tích là 34,51ha, cụ thể:

- Quy hoạch: Rừng sản xuất.
- Hiện trạng: Rừng trồng.

- Vị trí: Thuộc xã Hoà Hội, tỉnh Gia Lai (Trước ngày 01/7/2025 thuộc một phần khoảnh 5, 6, tiểu khu 237, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định).

- Ranh giới: Giới hạn điểm góc có tọa độ hệ VN2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi 3 độ, tại phụ lục kèm theo.

- Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:

+ Văn bản số 1856/BQLDA-DA1 ngày 16/9/2025 của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

+ Nghị quyết số 239/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

+ Văn bản số 124/QBVPTR-KHKT ngày 11/9/2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh;

+ Báo cáo Thuyết minh kết quả điều tra hiện trạng rừng khu đất thực hiện Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất TDPC21, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát của Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh; bản đồ tỷ lệ 1/5000.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng; chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp (tăng/giảm) theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Hoà Hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N4, N5.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp

Phụ lục
Ranh giới chuyển mục đích sử dụng rừng có toạ độ hệ VN2000,
kinh tuyến trực 108⁰15', múi 3⁰
Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất TDPC21, xã Cát Hiệp,
huyện Phù Cát (nay là xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

STT	Y	X	STT	Y	X	STT	Y	X
1	576497	1550984	12	576430	1551092	48	575930	1551583
2	576498	1550984	13	576514	1551093	49	576253	1550907
3	576498	1550984	14	576522	1551094	50	576498	1550984
4	575536	1551711	15	576522	1551094	51	576541	1550997
5	575536	1551711	16	576053	1551971	52	576240	1551586
6	575536	1551711	17	575789	1551765	53	576182	1551592
7	576428	1550962	18	575531	1551765	54	576107	1551647
8	576443	1550966	19	575536	1551711	55	576094	1551648
9	576422	1550960	20	575536	1551711	56	575953	1551649
10	576422	1550960	21	575536	1551711	57	575953	1551649
11	575866	1551825	22	575536	1551707	58	575942	1551649
12	575962	1551900	23	575563	1551708	59	575942	1551648
13	575962	1551900	24	575585	1551705	60	575947	1551641
14	576307	1551496	25	575613	1551705	61	575950	1551626
15	576283	1551541	26	575613	1551705	62	575944	1551628
16	576283	1551541	27	575625	1551705	63	575946	1551627
17	576133	1551585	28	575641	1551695	64	575947	1551626
18	576130	1551587	29	575647	1551695	65	575954	1551623
19	576133	1551585	30	575648	1551696	66	575982	1551610
20	576053	1551971	31	575666	1551696	67	576009	1551596
21	575962	1551900	32	575688	1551694	68	576024	1551598
22	575962	1551900	33	575688	1551694	69	576035	1551591
23	576283	1551541	34	575729	1551672	70	576066	1551598
24	576257	1551589	35	575732	1551658	71	576079	1551604
25	576283	1551541	36	575743	1551653	72	576084	1551604
26	576541	1550997	37	575757	1551643	73	576085	1551604
2	576530	1550999	38	575744	1551614	74	576087	1551603
3	576503	1551005	39	575739	1551616	75	576121	1551590
4	576492	1551008	40	575729	1551619	76	576130	1551587
5	576486	1551030	41	575715	1551609	77	576133	1551585
6	576474	1551050	42	575720	1551588	78	576152	1551565
7	576455	1551066	43	575723	1551574	79	576156	1551566
8	576415	1551064	44	575726	1551560	80	576184	1551571
9	576415	1551064	45	575720	1551545	81	576206	1551574
10	576409	1551089	46	575714	1551528	82	576212	1551575
11	576430	1551092	47	575714	1551528	83	576236	1551582
						84	576240	1551586
						85	576498	1550984
						86	576497	1550984
						87	576498	1550984
						88	576498	1550984